

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2021/HS-ST
Ngày: 24-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Lợi

2. Ông Nguyễn Huy Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vày Lâm C, sinh năm 1989; nơi sinh: Đồng Nai; nơi cư trú: Số nhà 1025/3A, Quốc lộ 20, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vày A Quay, sinh năm 1963, con bà: Trần A Sách, sinh năm 1963; gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1995; vợ: Hứa Thị Ngọc Diệp, sinh năm 1985, con: có 02 con sinh năm 2009 và 2011; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 22/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Trần Hồng Tú Ch, sinh năm 1975; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Đường Nguyễn Đình Chiểu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hồng Chí, sinh năm 1952, con bà: Lương Thị Bích Quyên, sinh năm 1955; gia đình có 02 chị em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1976; chồng: Mã Văn Thanh (đã chết), con: có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 22/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; nơi sinh: Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Liên Trung, xã T H, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Trạch (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Hồng (đã chết); gia đình có 07 anh em, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1992; chồng: Nguyễn Văn Thương, con: có 02 con sinh năm 2002 và 2005; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 22/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: Cao Thị Ng, sinh năm 1985; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Quang Trung 1, xã Gi L, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Hữu Hùng (đã chết), con bà: Phạm Thị Nghĩa, sinh năm 1958; gia đình có 02 anh em, lớn sinh năm 1977, nhỏ là bị cáo; chồng: Trần Văn Minh (đã chết), con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 28/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Phan Trọng Ch, sinh năm 1984

Trú tại: Số 78, đường Bé Văn Đàn, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h30 ngày 22/6/2021, Vày Lâm C đi tới khu nhà trọ gần nhà thờ Nghĩa Lâm (thuộc tổ 04, thôn Nghĩa Hiệp, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) gặp một người tên Nguyễn Thị H (tên thường gọi là Thảo) mua 02 gói ma túy với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) nhưng do chưa có tiền để trả cho H nên đã nợ lại số tiền trên, C cất trong người với mục đích sử dụng cho bản thân. Tới khoảng 21h00 ngày 22/06/2021, Vày Lâm C điều khiển xe mô tô biển số: 49S1 - 04828 đi tới nhà nghỉ Hồng Huế số nhà 09 Nguyễn Thị Định, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, khi đó lực lượng Công an huyện Đ tới kiểm tra, khi thấy lực lượng Công an C đã ném 01 (một) gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng gói trong giấy màu trắng xuống đất phía trước đầu xe gắn máy biển số: 49S1 - 04828 nơi C đang đứng, tiến hành kiểm tra người C phát hiện bên trong túi áo khoác bên phải C đang mặc trên người có 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Công an huyện Đ tiến hành lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Vày Lâm C, đồng thời niêm phong lần lượt số chất nghi là ma túy của C trước sự chứng kiến và ký xác nhận của những người liên quan.

Tiếp tục điều tra mở rộng khoảng 22 giờ 10 phút ngày 22/6/2021, Công an huyện Đ tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 05 nhà trọ ông Tuyển thuộc tổ 4, thôn Nghĩa Hiệp, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng số 05 gồm có: Nguyễn Thị H, Trần Hồng Tú Ch và Phan Trọng Chinh, sinh năm: 1984, HKTT: Bé Văn Đàn, thị trấn L N, huyện Đ. Quá trình

kiểm tra phát hiện thu giữ trên nắp ly của chiếc ly để trong tủ chén ở khu vực bếp có 04 (bốn) gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Trần Hồng Tú Ch chủ phòng trọ khai nhận: 04 (bốn) gói chất mà Công an thu giữ trong phòng trọ là của Nguyễn Thị H, do chính tay H cất giấu ở vị trí trên và Ch có biết việc H cất giấu số chất trên, ngoài ra thu giữ tại nóc tủ chén 01 (một) cân tiểu ly. Trong lúc Cơ quan Công an đang kiểm tra thì Cao Thị Ng đi tới phòng trọ, H khai nhận Ng là người bán ma túy cho H. Ng khai nhận chiều cùng ngày đã bán ma túy cho H, Công an huyện Đ tiến hành lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị H và Trần Hồng Tú Ch đồng thời niêm phong số chất nghi là ma túy trên trong 01 (một) phong bì màu trắng dán kín ngay trước mặt người bị bắt và kí tên xác nhận. Ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Thị Ng để tiến hành điều tra.

Qua điều tra các đối tượng đã khai nhận như sau:

Vào ngày 22/6/2021 Cao Thị Ng đã bán 01 (một) gói ma túy đá cho Nguyễn Thị H với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) do chưa có tiền nên H đã nợ số tiền trên. Sau khi mua được ma túy H cầm số ma túy đá mua được đem về phòng phân thành 06 (sáu) gói nhỏ và cất giấu trên nắp ly của chiếc ly để trong tủ chén ở khu vực bếp của phòng trọ ở địa chỉ trên. Đến 21h cùng ngày thì có Vầy Lâm C hỏi mua ma túy đá của H với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) hẹn giao dịch ở đầu dãy trọ ở địa chỉ trên, sau đó H đã bán cho C 02 (hai) gói ma túy với giá 3.000.000đ do C chưa có tiền nên đã nợ H số tiền trên. Sau đó C cầm ma túy đi tới trước nhà nghỉ Hồng Huế số 09 Nguyễn Thị Định – thị trấn L N, huyện Đ thì bị bắt.

Đối với Trần Hồng Tú Ch là người thuê phòng trọ số 05, Ch biết H mua ma túy và cất ở vị trí trong tủ chén phòng mình. Tuy nhiên, Ch cũng là người sử dụng ma túy, nên Ch đồng ý cho H cất ma túy tại phòng của mình. Ch không cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với H, việc H bán ma túy cho người nghiện Ch không được biết.

Ngày 28/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số: 634,635/GĐ-PC09 kết luận:

+ 04 (bốn) gói chất thu giữ tại phòng trọ của Ch:

*Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3780g (không phẩy ba bảy tám không gam), loại **Methamphetamine**.*

+ 02 (hai) gói chất thu giữ được của C:

*Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,6456g (hai phẩy sáu bốn năm sáu gam), loại **Methamphetamine**.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323:, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định, 01 nắp nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa, 01 điện thoại Realme màu đen, 01 điện thoại Realme màu đỏ, 01 điện thoại Samsung màu trắng có ốp lưng màu đen, 02 cân tiểu ly điện tử, 01 xe máy biển số: 49S1 - 04828, 01 điện thoại Oppo màu đen bụng nắp lưng bề màn hình cảm ứng là vật chứng quan trọng thu được trong vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển số vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 171/CT - VKS ngày 11 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ Ng Cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt các bị cáo Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch mỗi bị cáo từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để giải quyết theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo: Đề thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào ngày 22/6/2021 bị cáo Cao Thị Ng đã bán 01 (một) gói ma túy đá cho bị cáo Nguyễn Thị H với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) do chưa có tiền nên H đã nợ số tiền trên. Sau khi mua được ma túy H cầm số ma túy đá mua được đem về phòng của bị cáo Ch phân thành 06 (sáu) gói nhỏ và cất giấu trên nắp ly của chiếc ly để trong tủ chén ở khu vực bếp của phòng trọ ở địa chỉ trên. Đến 21h cùng ngày thì bị cáo Vày Lâm C hỏi mua ma túy đá của H với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) hẹn giao dịch ở đầu dãy trọ ở địa chỉ trên, sau đó H đã bán cho C 02 (hai) gói ma túy với giá 3.000.000đ do C chưa có tiền nên đã nợ H số tiền trên. Sau đó C cầm

ma túy đi tới trước nhà nghỉ Hồng Huế số 09 Nguyễn Thị Định, thị trấn L N, huyện Đ thì bị Công an huyện Đ bắt.

Đối với Trần Hồng Tú Ch là người thuê phòng trọ số 05, Ch biết H mua ma túy và cất ở vị trí trong tủ chén phòng mình. Tuy nhiên, Ch cũng là người sử dụng ma túy, nên Ch đồng ý cho H cất ma túy tại phòng của mình. Ch không cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với H, việc H bán ma túy cho C thì Ch không được biết.

Ngày 28/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số: 634,635/GĐ-PC09 kết luận:

+ Số ma túy thu giữ của bị cáo H tại phòng trọ của Ch đựng trong 04 (bốn) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3780g (không phẩy ba bảy tám không gam), loại Methamphetamine.

+ Số ma túy thu giữ của bị cáo C đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,6456g (hai phẩy sáu bốn năm sáu gam), loại Methamphetamine.

Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 và hành vi phạm tội của các bị cáo Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để kiếm lời từ việc mua bán ma túy và để có ma túy sử dụng nên các bị cáo bất chấp pháp luật vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch không có sự bàn bạc tính toán chung trong việc mua bán, tàng trữ ma túy do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra. Trong vụ án bị cáo Cao Thị Ng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị H với khối lượng ma túy là 3,0236g (trong đó bao gồm 2,6456g thu giữ của bị cáo C và 0,3780g thu giữ tại phòng của bị cáo H), sau đó bị cáo H phân ra thành 6 gói nhỏ rồi bán cho bị cáo C 02 gói với khối lượng là 2,6456g, còn lại 04 gói ma túy với khối lượng là 0,3780g bị cáo H cất giữ tại

phòng trọ. Do đó bị cáo Ng và bị cáo H có vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng mua bán là 3,0236g.

Đối với bị cáo Ch mặc dù không trực tiếp mua bán ma túy, tuy nhiên bị cáo Ch biết việc bị cáo H mua ma túy về để bán và bị cáo Ch đồng ý cho bị cáo H cất giấu ma túy tại phòng của mình do đó bị cáo Ch phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng là 3,0236g.

Còn bị cáo Vày Lâm C đã mua 02 gói ma túy của bị cáo H về với mục đích sử dụng cho bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng là 2,6456g.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong 04 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 634, 635/2021-PC09 có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 nắp nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa và 02 cân tiểu ly điện tử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Realme màu đỏ màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo Ch, quá trình điều tra xác bị cáo Ch sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo Ch là phù hợp.

- 01 điện thoại Realme màu đen thu giữ của bị cáo H, 01 điện thoại Samsung màu trắng có ốp lưng màu đen thu giữ của bị cáo Ng và 01 điện thoại Oppo màu đen bụng nắp lưng bề màn hình cảm ứng thu giữ của bị cáo C xét thấy các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- 01 xe máy biển số: 49S1 – 04828 xe đứng tên Đàm Sơn Minh, quá trình điều tra chưa xác định được ông Minh đnag sinh sống ở đâu nên chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Do đó, giao Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Từ những phân tích nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm về ma túy tại huyện Đ diễn biến ngày càng phức tạp và tình vi. Do đó để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo,

nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Đối với Phan Trọng Chinh là người gửi con cho Ch chăm sóc. Đến gần 22h ngày 22/6/2021 Chinh đến đón con thì có lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, Chinh không biết tại phòng trọ của Ch có cất giấu ma túy khi lực lượng Công an kiểm tra có chất nghi là ma túy và khi H, Ch, Ng khai nhận với lực lượng Công an đó là ma túy đá thì lúc này Chinh mới biết trong phòng của Ch có cất giấu ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Ng 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 25/6/2021 vào thời gian chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2021.

2. Tuyên bố bị cáo Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Vày Lâm C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Trần Hồng Tú Ch 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy 04 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 634, 635/2021-PC09 có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 nắp nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa và 02 cân tiểu ly điện tử.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Realme màu đen, 01 điện thoại Samsung màu trắng có ốp lưng màu đen và 01 điện thoại Oppo màu đen bụng nắp lưng bề mặt hình cảm ứng.

- Hoàn trả cho Trần Hồng Tú Ch 01 điện thoại Realme màu đỏ màn hình cảm ứng.

- Giao Công an huyện Đ 01 xe máy biển số: 49S1 – 04828 xe đứng tên Đàm Sơn Minh tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Cao Thị Ng, Nguyễn Thị H, Vày Lâm C, Trần Hồng Tú Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long